

Số: /KH-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH
Triển khai thí điểm mô hình “Trạm công dân số”
trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

Thực hiện Kế hoạch số 210/KH-UBND ngày 24/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc triển khai thực hiện Đề án 06 giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thí điểm mô hình “Trạm công dân số” trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đẩy mạnh việc thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, trong đó ứng dụng khoa học, công nghệ nâng cao hiệu quả thực hiện dịch vụ công trực tuyến, giảm tối đa hồ sơ giấy trong tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân thực hiện thủ tục được nhanh chóng, đồng thời giảm tải cho cán bộ, công chức trong quá trình thực thi công vụ.

- Nâng cao chất lượng phục vụ người dân, thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh, hướng tới hình thành một hệ sinh thái đa tiện ích, đáp ứng các tiện ích công dân số phục vụ nhu cầu đời sống, sức khỏe của người dân.

- Thiết lập mạng lưới “Trạm công dân số” tại các điểm tập trung dân cư, giúp người dân thực hiện thủ tục hành chính, các tiện ích dân sinh và theo dõi sức khỏe chủ động qua các thiết bị và nền tảng công nghệ hiện đại.

- Quá trình thí điểm không làm ảnh hưởng đến hoạt động thường xuyên của đơn vị triển khai thí điểm. Sau thời gian thí điểm, tiến hành đánh giá hiệu quả, khảo sát, lấy ý kiến người dân để làm cơ sở tham mưu, đề xuất triển khai trên diện rộng phù hợp với tình hình, đặc điểm của địa phương.

2. Yêu cầu

- Mô hình “Trạm công dân số” phải bảo đảm tính hợp lý, dễ tiếp cận, dễ sử dụng, đồng bộ, hiệu quả, kịp thời, tránh lãng phí nguồn lực; bảo đảm thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp và đáp ứng yêu cầu quản lý của nhà nước.

- Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng, ứng dụng, nhân sự để triển khai kế hoạch có hiệu quả, tiết kiệm, đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình thực hiện thí điểm.

- Xác định cụ thể lộ trình, nội dung, tiến độ thời gian, cơ quan thực hiện và cách thức tổ chức thực hiện các nhiệm vụ liên quan.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Mô hình triển khai

“Trạm công dân số” là một hệ thống Kiosk đa tiện ích tự phục vụ thông minh, đóng vai trò “điểm chạm vật lý số” kết nối trực tiếp người dân với hệ sinh thái tiện ích dịch vụ, mọi giao dịch đều được định danh xác thực bằng CCCD gắn chip hoặc tài khoản VNeID mức độ 2; “Trạm công dân số” tích hợp các trang thiết bị và đáp ứng các nhóm tính năng chính như sau:

a) Đối tượng và hình thức sử dụng

- Đối tượng sử dụng: Người dân, tổ chức, khách du lịch,...
- Hình thức sử dụng: Công dân sử dụng Căn cước/CCCD gắn chip; ứng dụng VNeID để quét mã QRcode đăng nhập phần mềm thiết bị để sử dụng. Thông tin của công dân sau khi đăng nhập và đăng xuất không được lưu trữ để đảm bảo an toàn thông tin.

b) Điều kiện về trang thiết bị

- Thiết bị: “Trạm công dân số” được bố trí theo dạng Cabin (khung thép, cửa kính), chia ra thành Cabin Kiosk dịch vụ đa tiện ích và Cabin sức khỏe số; đảm bảo yêu cầu hiện đại, thẩm mỹ, sang trọng, lịch sự.
- Máy móc: Kiosk đa tiện ích được tích hợp đầy đủ chức năng gồm máy tính, màn hình cảm ứng, bàn phím, máy in A4, máy scan A3, camera nhận diện khuôn mặt, đầu đọc Căn cước có gắn chip, đầu đọc QR Code và nút bấm SOS; các thiết bị y tế và đo chỉ số sức khỏe cá nhân (*máy đo huyết áp, nhịp tim; máy đo chiều cao, cân nặng, phân tích các chỉ số cơ thể,...*); các máy móc trang thiết bị khác như: hệ thống camera giám sát an ninh, máy điều hòa nhiệt độ, hệ thống đèn chiếu sáng và đèn LED trang trí, màn hình LED tuyên truyền,...

c) Các tính năng, chức năng trên Kiosk

- Dịch vụ công: Nộp hồ sơ thủ tục hành chính, thanh toán phí, lệ phí, tra cứu thông tin, tiến độ thực hiện thủ tục hành chính,... trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Bên cạnh đó, trong quá trình triển khai sẽ tiếp tục khảo sát nhu cầu người dân, doanh nghiệp để bổ sung, tích hợp thêm các thủ tục hành chính thuộc nhiều lĩnh vực khác.
- An ninh trật tự và phòng chống tội phạm: Cung cấp các tính năng gọi SOS đến Công an xã, phường; Tổ gác, liên hệ cảnh sát khu vực, bản đồ an ninh số,...
- Y tế và sức khỏe: Kiểm tra sức khỏe tại chỗ, tra cứu thông tin bảo hiểm y tế, thanh toán viện phí, đăng ký khám chữa bệnh,...

- Giao thông: Tra cứu lộ trình và phương tiện, kiểm tra phạt nguội, nộp phạt vi phạm giao thông,...

- Du lịch số: Thông tin địa điểm du lịch, nhà hàng, khách sạn, sản vật,...

- Tài chính: Thanh toán hóa đơn, giao dịch ngân hàng cơ bản,...

- Nhiều tiện ích khác: Đặt vé máy bay, đặt khách sạn, mua vé xem phim, bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc,...

d) Điều kiện về đảm bảo an ninh, an toàn

Mô hình “Trạm công dân số” khi triển khai phải được kiểm tra, đánh giá, hướng dẫn đảm bảo an ninh và bảo vệ dữ liệu cá nhân theo quy định.

2. Thời gian và phạm vi triển khai

- Thời gian: dự kiến triển khai thí điểm từ tháng 8/2026 đến tháng 12/2026.

- Phạm vi: Triển khai thực hiện thí điểm tại các điểm công cộng, cơ quan hành chính và trung tâm dịch vụ trên địa bàn 05 xã, phường, gồm: Hạc Thành, Sầm Sơn, Tĩnh Gia, Tiên Trang, Hoằng Tiến.

3. Nội dung triển khai

3.1. Về hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị: Bố trí, lắp đặt trên địa bàn mỗi đơn vị triển khai thí điểm 01 “Trạm công dân số”.

- Cơ quan thực hiện: Các đơn vị triển khai thí điểm.

- Cơ quan chủ trì, hướng dẫn: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Y tế; Sở Xây dựng; Trung tâm Nghiên cứu Ứng dụng dữ liệu dân cư và căn cước công dân (Trung tâm RAR); Công ty cổ phần dịch vụ & giải pháp công nghệ GoTrust và các doanh nghiệp đồng hành tài trợ (các doanh nghiệp đồng hành).

- Thời gian thực hiện: Trong tháng 8/2026.

3.2. Về nhân lực triển khai: Các đơn vị bố trí nhân lực của Tổ công nghệ số cộng đồng thường trực hướng dẫn, hỗ trợ người dân tại “Trạm công dân số”.

- Cơ quan chủ trì, thực hiện: Các đơn vị triển khai thí điểm.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Y tế; Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Doanh nghiệp đồng hành.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.3. Công tác truyền thông, tuyên truyền:

a) Tổ chức sự kiện truyền thông (lễ khai trương):

- Cơ quan chủ trì, thực hiện: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh; Sở Tài chính, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Y tế; Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở

Công Thương; các đơn vị triển khai thí điểm; Báo và Phát thanh - Truyền hình Thanh Hóa và các doanh nghiệp đồng hành.

- Thời gian thực hiện: Trong tháng 8/2026.

b) Xây dựng các bài viết, phóng sự, tin tức, video clip... để đẩy mạnh công tác tuyên truyền về tiện ích của “Trạm công dân số” trên các phương tiện thông tin đại chúng, các kênh mạng xã hội như Facebook, Zalo,...

- Cơ quan chủ trì, thực hiện: Các đơn vị triển khai thí điểm.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh; Sở Tài chính; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Y tế; Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương; Báo và Phát thanh - Truyền hình Thanh Hóa; các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Công ty Cổ phần dịch vụ & giải pháp công nghệ GoTrust và các doanh nghiệp đồng hành tài trợ triển khai mô hình chịu trách nhiệm liên kết với các doanh nghiệp, ngân hàng tài trợ kinh phí để triển khai phần mềm, phần cứng “Trạm công dân số”. Việc trang bị “Trạm công dân số”, chi phí bảo trì, bảo dưỡng trong giai đoạn thí điểm do Công ty Cổ phần dịch vụ & giải pháp công nghệ GoTrust và các doanh nghiệp đồng hành tài trợ toàn phần.

2. Đối với chi phí điện, mạng internet hàng tháng và những chi phí phát sinh trong quá trình vận hành, khai thác, sử dụng thí điểm “Trạm công dân số” (nếu có), các đơn vị, địa phương chủ động sử dụng từ nguồn chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong dự toán đã được giao đầu năm theo định mức phân bổ hiện hành và nguồn kinh phí hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ngành, UBND các xã, phường theo chức năng, nhiệm vụ được phân công tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện các nội dung Kế hoạch; định kỳ ngày 10 hằng tháng các đơn vị thí điểm báo cáo tình hình, kết quả triển khai thực hiện về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để tổng hợp.

2. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị triển khai giải pháp đảm bảo an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình thí điểm mô hình.

3. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh:

- Chủ trì phối hợp với Công an tỉnh, Trung tâm RAR, doanh nghiệp đồng hành và các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc triển khai thí điểm “Trạm công dân số” trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Trung tâm RAR thực hiện hướng dẫn, hỗ trợ kỹ thuật cho các đơn vị trong quá trình vận hành, sử dụng.

- Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình triển khai thí điểm.

- Tổng hợp báo cáo kết quả triển khai của các đơn vị, tổ chức đánh giá kết quả triển khai sau thời gian thí điểm, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và đề xuất phương án triển khai mở rộng trên phạm vi toàn tỉnh.

4. Sở Xây dựng hướng dẫn thực hiện cấp phép vị trí đặt Trạm công dân số.

5. Sở Khoa học và Công nghệ đảm bảo hạ tầng máy chủ triển khai vận hành “Trạm công dân số”; hỗ trợ việc lắp đặt đường điện - mạng internet; thực hiện tích hợp, đồng bộ các nội dung liên quan trên “Trạm công dân số” vào ứng dụng Công dân số Thanh Hóa; hướng dẫn Tổ công nghệ số cộng đồng tại các đơn vị để hướng dẫn cho người dân tiếp cận công nghệ số tại Trạm công dân số.

6. Công an tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, Sở Y tế, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Phối hợp cung cấp thông tin, kết nối các hệ thống chuyên ngành có liên quan thuộc lĩnh vực phụ trách để hoàn thiện các tính năng của “Trạm công dân số” phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

7. Các đơn vị triển khai thí điểm lựa chọn, bố trí, lắp đặt “Trạm công dân số” tại điểm công cộng, cơ quan hành chính và trung tâm dịch vụ trên địa bàn có vị trí phù hợp, thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp sử dụng; phối hợp với Công an xã, phường trên địa bàn thực hiện quản lý, bảo vệ tài sản “Trạm công dân số” trong suốt quá trình vận hành; thường xuyên vệ sinh Trạm đảm bảo sạch, đẹp.

Đề nghị các sở, ngành, UBND các xã, phường tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Cục C06, Bộ Công an (để b/c);
- Công an tỉnh (theo dõi ĐA06);
- Trung tâm RAR thuộc Cục C06;
- Công ty Cổ phần dịch vụ & giải pháp công nghệ GoTrust (để phối hợp);
- Các sở, ban, ngành (để thực hiện);
- UBND các xã, phường (triển khai thí điểm);
- Lưu: VT, HCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Cao Văn Cường